

Bản án số: **109/2020/HS - ST**  
Ngày: 16/11/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà **Đỗ Thị Thanh Huệ**

*Các Hội thẩm nhân dân:* bà **Đinh Thanh Hoàn.**

ông **Nguyễn Thế Căn.**

***-Thư ký phiên tòa:*** ông **Nguyễn Ngọc Lâm** -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** ông **Bùi Tuấn Ninh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2022/TLST-HS ngày 28/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2020/QĐXXST - HS ngày 03 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Ngô Thị Th** (tên gọi khác: không); sinh ngày 11/6/1998, tại: Quảng Yên, Quảng Ninh; nơi cư trú: khu 4, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ngô Đình Đ và bà Nguyễn Thị H; chồng con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa; bị bắt ngày 15/6/2022 và tạm giữ đến ngày 12/8/2022, áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” và “Tạm hoãn xuất cảnh”, hiện tại ngoại. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/Ông **Ngô Đình Đ**, sinh năm: 1974; nơi cư trú: khu 4, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2/Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1976; nơi cư trú: khu 4, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*Người làm chứng:*

1/Ông **Ngô Đình Đ**, sinh năm: 1974. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

2/Chị **Ngô Thị Th**, sinh năm: 2000. Vắng mặt.

*Người chứng kiến:*

1/Ông **Vũ Xuân Bắc**, sinh năm: 1964. Vắng mặt.

2/Anh **Tạ Văn Cu**, sinh năm 1979. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 7/2022, Ngô Thị Th sử dụng mạng xã hội Facebook, Zalo với tài khoản “Th em” đăng tin bán thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất và có người đàn ông sử dụng tài khoản “Nguyễn H” liên hệ đặt mua 160 cây thuốc lá. Th đồng ý bán, cả hai thỏa thuận giá mua bán 160 cây thuốc lá gồm: 110 cây thuốc lá điều nhãn hiệu NANJING với giá 130.000 đồng/cây, loại 10 bao/01 cây, 20 điều/01 bao; 30 cây thuốc lá điều nhãn hiệu SHUANGXI SINCE 1906 với giá 250.000 đồng/cây, loại 10 bao/01 cây, 20 điều/01 bao; 20 cây thuốc lá điều nhãn hiệu LIGUN với giá 120.000 đồng/cây, loại 10 bao/01 cây, 20 điều/01 bao. Sau đó, Th gọi điện thoại liên hệ đặt mua của một người tên K (không rõ lai lịch, địa chỉ) 50 cây thuốc lá điều nhãn hiệu NANJING; 10 cây thuốc lá điều nhãn hiệu SHUANGXI SINCE 1906 và đặt mua của một người tên Tuấn (không rõ lai lịch, địa chỉ) 60 cây thuốc lá điều nhãn hiệu NANJING, 67 cây thuốc lá điều nhãn hiệu SHUANGXI SINCE 1906. K và T đều đồng ý bán thuốc lá cho Thương với giá: 100.000 đồng/cây thuốc lá NANJING và 190.000 đồng/cây thuốc lá SHUANGXI SINCE. 1906. Thương còn thuê một người lái xem ôm (không rõ lai lịch, địa chỉ) đi cho Thương mua 20 cây thuốc lá nhãn hiệu LIGUN với giá 130.000 đồng/cây.

Đến ngày 02/8/2022, Th đã mua được tổng số 207 cây thuốc lá điều, gồm 110 cây thuốc lá điều nhãn hiệu NANJING, 77 cây thuốc lá điều nhãn hiệu SHUANGXI, 20 cây thuốc lá LIGUN. Thương cất giấu số thuốc lá này tại ngăn kéo tủ và bên ngoài khe cửa sổ phòng ngủ của Th ở khu 4, phường H, thành phố M.

Ngày 03/8/2022, người đàn ông sử dụng tài khoản “Nguyễn Hưng yêu cầu Th đến khoảng 19 giờ cùng ngày đem thuốc lá đến khu đô thị Ph, xã Hải X, thành phố Móng Cái để giao dịch mua bán. Việc mua bán được thực hiện thành 02 chuyến, trong đó chuyến thứ nhất sẽ giao nhận: 60 cây thuốc lá điều hiệu NANJING và 30 cây thuốc lá điều nhãn hiệu SHUANGXI SINCE 1906; Chuyến sau sẽ giao nhận 50 cây thuốc lá điều nhãn hiệu NANJING và 20 cây thuốc lá điều nhãn hiệu LIGUN. Th xếp 60 cây thuốc lá nhãn hiệu NANJING và 30 cây thuốc lá điều hiệu SHUANGXI SINCE 1906 lần lượt vào 02 thùng xốp rồi dùng băng dính dán kín. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14K1 - 263.49 chở 01 thùng xốp chứa thuốc lá và nhờ bố là ông Ngô Đình Đương chở hộ 01 thùng xốp chứa thuốc lá đến khu đô thị Phụng Hoàng, nhưng không nói cho ông Đ biết bên trong thùng xốp có chứa thuốc lá. Ông Đ đồng ý, rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14K1-272.14 chở 01 thùng xốp chứa thuốc lá đi cùng Th. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi Th và ông Đ điều khiển xe mô tô đi đến khu 3, phường Trần Phú, thành phố Móng Cái, thì bị Tổ công tác Công an thành phố Móng Cái kiểm tra hành chính phát hiện và tạm giữ vật chứng gồm: trong thùng xốp do Thương vận chuyển chứa 30 cây thuốc lá = 300 bao thuốc lá điều nhãn hiệu SHUANGXI SINCE 1906; tạm giữ trong thùng xốp do ông Đương vận chuyển chứa 60 cây thuốc lá = 600 bao thuốc lá điều

nhãn hiệu NANJING (số thuốc lá này đều không có hóa đơn, chứng từ chứng minh nguồn gốc hợp pháp). Tạm giữ xe mô tô biển số 14K1-263.49; xe mô tô biển kiểm soát 14K1272.14; tạm giữ của Thương 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 gắn sim số 0388.552.122.

Hồi 22 giờ 35 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái khám xét khẩn cấp chỗ ở của Ngô Thị Th tại khu 4, phường H, thành phố Móng Cái, phát hiện và tạm giữ vật chứng gồm: 47 cây thuốc lá nhãn hiệu SHUANGXI SINCE 1906 (loại 10 bao/cây, 20 điếu/bao) tại ngăn kéo dưới cùng của tủ gỗ đặt trong phòng ngủ của Thương; tạm giữ tại bên ngoài khe cửa sổ phòng ngủ của Thương gồm 20 cây thuốc lá = 200 bao thuốc lá điếu in nhãn hiệu LIGUN (loại 10 bao/cây, 20 điếu/bao) và 50 cây thuốc lá = 500 bao thuốc lá in nhãn hiệu NANJING (loại 10 bao/cây, 20 điếu/bao). Tổng số lượng thuốc lá điếu do nước ngoài sản xuất mà Ngô Thị Th mua để bán kiếm lời rồi bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố phát hiện tạm giữ là 207 cây thuốc lá = 2.070 (hai nghìn không trăm bảy mươi) bao thuốc lá điếu.

Tại Chứng thư giám định về tình trạng và nguồn gốc số 22 ngày 11/8/2022 của Công ty Vinacontrol; Quảng Ninh, kết luận: toàn bộ lô hàng được đựng trong 05 hộp Carton do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Móng Cái gửi giám định gồm: Thuốc lá điếu nhãn hiệu NANJING-China tobacco Jiangsu Industrial mã vạch 6901028111270; Thuốc lá điếu nhãn hiệu SHUANGXI-SINCE 1906 China tobacco Guangdong mã vạch 6901028001625; Thuốc lá điếu nhãn hiệu NANJING-China tobacco Jiangsu Industrial mã vạch 6901028111270; Thuốc lá điếu nhãn hiệu SHUANGXI - SINCE 1906 China tobacco Guangdong mã vạch 6901028001625; Thuốc lá điếu nhãn hiệu LIGUN mã vạch 6901028118187 là lô hàng thuốc lá điếu không sản xuất tại Việt Nam. Lô hàng thuốc lá nêu trên đã bị ẩm mốc, hư hỏng, không còn giá trị sử dụng.

Cơ quan điều tra đã tiêu hủy 1.950 bao thuốc lá không còn giá trị sử dụng được hoàn lại sau giám định và trả 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Blade, biển kiểm soát số 14K1272.14 cho chủ sở hữu là ông Ngô Đình Đ.

Quá trình điều tra, Ngô Thị Th khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Đình Đ có lời khai thể hiện: khoảng 19 giờ ngày 03/8/2022 khi vừa đi làm về thì Th là con gái ông nhờ chở 01 thùng xốp được dán kín bằng dính và Th chở 01 thùng xốp đi phía trước dẫn đường, khi đi đến khu vực trước khách sạn Móng Cái Palace, đường đại lộ Hòa Bình, khu 3, phường Trần Phú, thành phố Móng Cái thì bị lực lượng Công an kiểm tra. Quá trình kiểm tra 02 thùng xốp phát hiện trên xe máy của ông Đương trong thùng xốp có 60 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu NANJING (loại 10 bao/cây, 20 điếu/bao), còn thùng xốp trên xe máy BKS 14K1-263.49 của Thương vận chuyển có chứa 30 cây thuốc lá điếu nhãn hiệu SHUANG XI SINCE 1906 (loại 10 bao/cây, 20 điếu/bao), toàn bộ số thuốc lá trên nghi là thuốc lá điếu nhập lậu. Ông Đ và Th đều không xuất trình được giấy tờ hợp pháp nên lực lượng Công an yêu cầu ông Đ và Th đưa hàng hoá, phương tiện về trụ sở Công an thành phố để lập biên bản. Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Blade màu

đỏ - đen, biển kiểm soát 14K1- 272.14 mang tên ông Ngô Đình Đ và chiếc xe mô tô Honda Vision, màu trắng, biển kiểm soát 14K1-263.49 mang tên Ngô Thị Th.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H có lời khai thể hiện: do bà bị khiếm thị nên việc Th cất giấu thuốc lá điều trong nhà bà không biết. Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, màu sơn trắng, biển kiểm soát 14K1-263.49 là xe do vợ chồng bà mua và có nhờ con gái là Ngô Thị Th đứng tên hộ, chiếc xe là phương tiện chung của gia đình bà sử dụng làm phương tiện đi lại.

Người chứng kiến chị Ngô Thị Th có lời khai thể hiện như sau: khoảng 21 giờ 30 phút ngày 03/8/2022 khi chị đang ở nhà tại khu 4, phường H, thành phố Móng Cái thì lực lượng Công an thành phố Móng Cái dẫn giải Thương là chị gái của chị Thảo về nhà để thực hiện việc khám xét nơi ở, phát hiện tại ngăn tủ quần áo có 47 cây = 470 bao thuốc lá điều nhãn hiệu SHUANGXI SINCE 1906, vị trí ngoài khe cửa sổ phòng ngủ phát hiện có 50 cây = 500 bao thuốc lá điều nhãn hiệu NANJING và 20 cây = 200 bao thuốc lá điều nhãn hiệu LIGUN.

Người chứng kiến: ông Vũ Xuân B có lời khai thể hiện về thời gian, địa điểm ông được chứng kiến việc kiểm tra và lập biên bản phạm tội quả tang đối với Ngô Thị Th về việc vận chuyển thuốc lá điều in nhãn mác nước ngoài sản xuất. Việc lập biên bản bắt giữ đối với Thương được thực hiện đúng và đảm bảo các quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số: 113/CT - VKS-MC ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Ngô Thị Th, về tội: “*Buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: bị cáo khai lại toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung vụ án và quá trình điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm b, khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo *Ngô Thị Thương* **15 (mười lăm)** tháng đến **18 (mười tám)** tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (*ba mươi*) tháng đến 36 (*ba mươi sáu*) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Ngô Thị Th cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu đỏ gắn thẻ sim số 0388552122.

Trả lại: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, biển kiểm soát 14K1-263.49 cho bị cáo Ngô Thị Th.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên tại phiên Tòa.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Móng Cái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội. Đánh giá nội dung Biên bản kiểm tra ngày 03/8/2022, Biên bản khám xét nơi ở ngày 03/8/2022; các lời khai của bị cáo tại trong quá trình điều tra; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; lời khai người làm chứng; trên cơ sở kết quả giám định về tình trạng và nguồn gốc hàng hóa ngày 04/8/2022 và ngày 11/8/2022 và tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 19 giờ 30 phút ngày 03/8/2022, tại khu 3, phường Trần Phú và khu 4, phường H, thành phố M, Ngô Thị Th có hành vi mua tổng 207 cây thuốc lá gồm 2.070 bao thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất, không có hóa đơn, chứng từ, tem nhập khẩu kèm theo quy định của pháp luật để kiểm lời thì bị phát hiện bắt giữ. Số lượng thuốc lá thu giữ của bị cáo được giám định là thuốc lá điều, không sản xuất tại Việt Nam.

Bị cáo nhận thức rõ hành vi Buôn bán thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất được nhập lậu vào Việt Nam là hàng hóa Nhà nước cấm lưu hành và thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ, địa bàn thực hiện độc quyền nhà nước trong hoạt động thương mại Ban hành kèm theo Nghị định số 94/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ và Phụ lục II danh mục hàng hóa chỉ định thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu Kèm theo Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý hoạt động thương mại một số loại hàng cấm, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội nên đủ yếu tố cấu thành tội “*Buôn bán hàng cấm*” và bị truy tố, xét xử theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Như vậy, quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái là có căn cứ pháp lý.

[3] Xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi buôn bán thuốc lá nhập lậu của mình bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì mục đích lợi đã bất chấp các quy định của pháp luật. Do đó,



việc đưa bị cáo ra xét xử công khai là cần thiết và buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đề cao tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có ông ngoại và bà ngoại là người có công với Cách mạng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế. Trước khi phạm tội, trong thời gian sinh sống tại địa phương, bị cáo đã nhiều lần cung cấp thông tin về tình hình an ninh trật tự giúp cơ quan Công an phường nắm bắt để phục vụ công tác quản lý địa bàn và xử lý các vụ việc vi phạm về an ninh trật tự, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định và bị cáo cũng chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà tích cực cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về vật chứng và xử lý vật chứng: 207 cây = 2.070 bao thuốc lá điều (nhãn hiệu SHUANGXI SINCE 1906, NANJING LIGUN). Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định. Mẫu vật hoàn trả sau giám định 1.950 bao do không có giá trị, không sử dụng được nên đã tiêu hủy hết theo đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét;

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu đỏ gắn thẻ sim số 0388.552.122 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, biển kiểm soát 14K1-263.49 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Ngô Thị Thương. Trong quá trình điều tra bị cáo khai chiếc xe trên được mua bằng tiền của bố mẹ bị cáo, bị cáo chỉ đứng tên hộ. Nhưng bị cáo không có tài liệu, chứng cứ chứng minh việc bố mẹ bị cáo là người mua chiếc xe trên, nên không được chấp nhận. Vì vậy, đây là tài

sản thuộc sở hữu riêng của bị cáo và bị cáo đã dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông tên K, T và người đàn ông hành nghề xe ôm đã có hành vi bán và mua hộ tổng số 2.070 bao thuốc lá điều cho Ngô Thị Th và người đàn ông mua thuốc lá của bị cáo dùng tài khoản “Nguyễn Hưng”, nhưng quá trình điều tra đều không xác định được lại lịch, địa chỉ của họ nên không có cơ sở xử lý.

- Đối với ông Ngô Đình Đ không biết trong thùng xộp dán kín băng dính mà ông Dương vận chuyển giúp Ngô Thị Th có chứa thuốc lá nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với ông Ngô Đình Đ là bố đẻ, bà Nguyễn Thị H là mẹ đẻ, chị Ngô Thị Th là em gái cùng sống chung nhà, nhưng không biết việc Thương cất giấu và buôn bán thuốc lá điều do nước ngoài sản xuất nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với việc Ngô Thị Th khai được người đàn ông làm nghề xe ôm mua hộ 20 cây thuốc lá hiệu LIGUN và nói mua số thuốc này tại cửa hàng Trai Tú. Nhưng quá trình điều tra không đủ căn cứ chứng minh nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 14K1-272.14 là tài sản hợp pháp của ông Ngô Đình Đ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trả lại ông Đ; Toàn bộ số thuốc lá còn lại sau khi giám định đã bị ẩm, mốc hư hỏng không còn giá trị sử dụng nên Cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy theo quy định

*Vì các lẽ trên,*

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: **Ngô Thị Th** - tên gọi khác: không.

Phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

Áp dụng: Điểm b, khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Ngô Thị Th 18 (mười tám)** tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **36 (ba mươi sáu)** tháng, kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Ngô Thị Th cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo quy định tại Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự, hủy bỏ biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” đã áp dụng đối với bị cáo Ngô Thị Thương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 56/LCCC - TA, ngày 08/11/2022 của Tòa án

nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

## 2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F5, màu đỏ gắn thẻ sim số 0388552122.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, biển kiểm soát 14K1-263.49 mang tên Ngô Thị Th.

Đối với Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Ngô Thị Th kèm theo hồ sơ vụ án, chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái giải quyết theo thẩm quyền.

*(Vật chứng trên hiện do Chi cục thi hành án dân sự thành phố Móng Cái quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 13/2023/THA, ngày 25/10/2022).*

## 3. Về án phí:

Áp dụng: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Ngô Thị Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

## 4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng: khoản 1, 4 Điều 331 và khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- Công an Tp Móng cái;
- Thi hành án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu án văn; - Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

***Đỗ Thị Thanh Huệ***



**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
PHIÊN TÒA**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA**

**Đỗ Thị Thanh Huệ**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Thanh Huệ**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đình Thanh Hoàn - Nguyễn Thế Căn**

**Đỗ Thị Thanh Huệ**